TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày 08/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ninh Văn Trung - Cán bộ hưu trú tại thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn.

2. Bà Vũ Thị Mai - Phó chủ tịch Hội phụ nữ thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2017, tại Nhà văn hóa UBND xã Tân Hoa, huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn P**, sinh năm 1983; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Khu H, thị trấn C, huyện L, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Đinh Văn N, sinh năm 1957 (Đã chết) và con bà Phạm Thị P, sinh năm 1960; Vợ là Hoàng Thị N sinh năm 1985; Con: Có 2 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Anh chị em ruột: Có 3 anh em , bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 58/2012/HSST ngày 09/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện L đã tuyên phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong bản án trên và được xóa án tích; Tại bản án số 55/2017/HSST ngày 28/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện L đã xử phạt 08 tháng tù về tội "Đánh bạc" (Bản án hiện chưa có hiệu lực pháp luật); Trong vụ án này bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giam từ ngày 11/7/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh B (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lương Mạnh H, sinh năm 1974 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn K, xã P, huyện L, tỉnh B.
2. Anh Trịnh Văn L, sinh năm 1991 (Vắng mặt)
Trú tại: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh B.
3. Bà Phạm Thị P, sinh năm 1960 (Có mặt)
Trú tại: Khu H, thị trấn C, huyện L, tỉnh B.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đinh Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/7/2017 Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện L, tỉnh B trong khi làm nhiệm vụ tại khu H, thị trấn C đã phát hiện và bắt quả tang Đinh Văn P sinh năm 1983, trú tại khi H, thị trấn C có hành vi bán trái phép chất ma túy tại nơi ở của mình cho đối tượng nghiện là Lương Mạnh H sinh năm 1974, trú tại thôn K, xã P, huyện L và Trịnh Văn L sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã B, huyện L, tỉnh B. Quá trình bắt quả tang, Lương Mạnh H tự giao nộp cho Tổ công tác 01 gói giấy (loại giấy vở ô ly học sinh) màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng, H khai nhận đó là gói ma túy vừa mua của Đinh Văn P với số tiền 100.000 đồng, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu "QT1"; Trịnh Văn L cũng tự giao nộp 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đựng chất cục bột màu trắng, L khai là gói ma túy cất giữ trong người mục đích là để sử dụng, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu "QT2". Ngay lúc đó Đinh Văn P cũng tự giác giao nộp cho Tổ công tác số tiền 500.000 đồng, P khai nhận trong số tiền đó có 100.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho H mà có. Cùng thời điểm đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn P, quá trình khám xét Đinh Văn P tự giác giao nộp 27 gói giấy (loại giấy vở ô ly học sinh) màu trắng, bên trong có đựng chất cục bột màu trắng để trong túi quần Short bên phải P đang mặc, P khai đó đều là chất ma túy cất giấu mục đích để sử dụng dần vì P là người nghiện ma túy, 27 gói giấy này được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu "KX". Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ tại nơi ở của P 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 quyển vở (loại vở ô ly học sinh) còn 04 trang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Đinh Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và tang vật thu giữ được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L quyết định trưng cầu giám định đối với những tang vật thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang và khám xét nghi là chất ma túy. Tại kết luận giám định số 1068/KL-PC54, ngày 12/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận:

Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01(một) gói giấy (loại giấy vở ô ly học sinh) màu trắng là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,029 gam.

Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01(một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,007 gam.

Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “KX1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 27(hai mươi bảy) gói giấy (loại giấy vở ô ly học sinh) màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,747 gam.

Hoàn lại đối tượng sau giám định :

- Trong phong bì có ký hiệu “QT1”: Mẫu chất cục bột màu trắng 0,025 gam.

- Trong phong bì có ký hiệu “QT2”: Mẫu chất cục bột màu trắng 0,005 gam.

- Trong phong bì có ký hiệu “KX1”: Mẫu chất cục bột màu trắng 0,693 gam. Về nguồn gốc ma túy trên Đinh Văn P khai nhận: Buổi chiều ngày 10/7/2017 P bắt xe buýt xuống thành phố B mua của Vũ Hải Y sinh năm 1992, trú tại T, thành phố B với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy P đem về nhà chia nhỏ ra thành 30 gói, được gói bằng giấy (loại giấy vở ô ly học sinh) màu trắng, P đã sử dụng 02 gói, ngày 11/7/2017 P bán cho H 01 gói được số tiền 100.000 đồng, còn 27 gói P đựng trong 01 túi nilon màu trắng cất trong túi quần đang mặc thì bị tổ công tác Công an L phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 62/KSĐT ngày 13/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố Đinh Văn P về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đinh Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Bị cáo một lần nữa khẳng định đã mua của người tên là Vũ Hải Y sinh năm 1992, trú tại T, thành phố B một cục ma túy heroin (không rõ khối lượng cụ thể là bao nhiêu) với giá 1.000.000 đồng. Bị cáo mang cục ma túy này về nhà dùng dao tem chia nhỏ ra thành 30 gói nhỏ với mục đích để sử dụng dần, bị cáo đã sử dụng (hít) hết 02 gói, một gói bán cho Lương Mạnh H vì H là người quen và cũng là đối tượng nghiện ma túy. Số ma túy còn lại (27 gói) có tổng khối lượng 0,747 gam bị cáo tàng trữ trong người với mục đích để sử dụng dần chứ không có mục đích bán cho ai. Quá trình bị bắt quả tang, bị cáo đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 500.000 đồng trong đó có 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho Lương Mạnh H, còn 400.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo không yêu cầu trả lại số tiền trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị P trình bày: Bà không biết việc P tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy, hôm P bị bắt giữ quả tang bà vắng nhà nên không biết sự việc như thế nào. Bà vẫn giữ nguyên các lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn P phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đinh Văn P từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/7/2017.

Phạt bổ sung bằng tiền từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Đinh Văn Phương.

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau: 01 quyển vở học sinh (loại vở ô ly học sinh) có 04 trang giấy; 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 phong bì thư ký hiệu "QT1" mẫu chất cục bột màu trắng 0,025 gam ma túy heroin; 01 phong bì thư có ký hiệu "QT2" mẫu chất cục bột màu trắng 0,005 gam ma túy heroin; 01 phong bì thư có ký hiệu "KX1" mẫu chất cục bột màu trắng 0,693 gam ma túy heroin (cả 03 phong bì được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B và có chữ ký của giám định viên hoàn lại sau giám định)

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo Đinh Văn P xin hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đinh Văn P đã khai nhận: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/7/2017 tại nhà ở của mình ở khu H, thị trấn C, huyện L, tỉnh B. Bị cáo Đinh Văn P đã có hành vi bán 01 gói ma túy Heroin có khối lượng 0,029 gam cho Lương Mạnh H, sinh năm 1974, trú tại thôn K, xã P, huyện L, tỉnh B và có hành vi tàng trữ 0,747 gam ma túy Heroin thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện L phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật. Tổng khối lượng ma túy Đinh Văn P tàng trữ, mua bán trái phép là 0,776 gam Heroin.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn P phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản Cáo trạng số 62/KSĐT ngày 13/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận để xem xét.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Vì ma tuý là hiểm hoạ của loài người, ma tuý làm sói mòn nếp sống văn minh và đạo đức xã hội. Ma tuý còn làm lây lan các loại dịch bệnh xã hội như HIV-AIDS, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Trong lúc toàn Đảng, toàn dân ta và cả nhân loại trên thế giới đang kịch liệt đấu tranh để phòng chống các loại tội phạm này, vì ham lời mà bị cáo đã bất chấp nguy hiểm, ngang nhiên bán trái phép 01 gói ma túy Heroin có khối lượng 0,029 gam cho Lương Mạnh H để thu lời 100.000 đồng, ngoài ra bị cáo còn tàng trữ 0,747 gam ma túy heroin trên người với mục đích để sử dụng dần. Do đó việc xét xử nghiêm đối với bị cáo vừa là yêu cầu, và là đòi hỏi cần thiết của Nhà nước và pháp luật.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Đinh Văn P là người có nhân thân xấu. Tại Bản án số 58/2012/HSST ngày 09/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện L đã tuyên phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" (Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, mua bán trái phép trong án này là 2,257 gam). Bị cáo đã chấp hành xong bản án trên và đã được xóa án tích. Ngày 28/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm và xử phạt 08 tháng tù về tội "Đánh bạc" (Bản án hiện chưa có hiệu lực pháp luật). Mặc dù là người đã có nhân thân xấu và đã từng bị kết án về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó là những bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục đi theo con đường tội lỗi, tiếp tục có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Qua đó thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật của Nhà nước. Do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly

khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật và là người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo đang chấp hành hình phạt tù, các con bị cáo còn nhỏ và đang độ tuổi đi học rất cần có người quản lý, giáo dục. Lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này có khối lượng ít hơn rất nhiều so với khối lượng ma túy lần phạm tội trước. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo trong khoảng từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy vì mục đích lợi nhuận nên cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét như vậy là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tàng trữ 01 gói ma túy có trọng lượng là 0,029 gam của Lương Mạnh H nhưng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định trả tự do, đồng thời ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với H. Hội đồng xét xử xét thấy việc giải quyết trên của Cơ quan điều tra là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết trách nhiệm đối với Lương Mạnh H.

Đối với hành vi tàng trữ 01 gói ma túy có trọng lượng là 0,007 gam của Trịnh Văn L nhưng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định trả tự do, đồng thời ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với L. Về nguồn gốc số ma túy trên, L khai nhận buổi sáng 10/7/2017 Lợi mua của một người đàn ông không quen biết tại ngã tư đài truyền hình L, quá trình điều tra không xác định được danh tính của người đàn ông bán ma túy cho L nên không có căn cứ xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết trách nhiệm đối với Trịnh Văn L.

Đối với bà Phạm Thị P sinh năm 1960 là mẹ của P, quá trình điều tra xác định bà P ở cùng nhà với P nhưng không biết việc P có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, cũng như không được hưởng lợi gì về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của P. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để xử lý đối với bà P nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với Vũ Hải Y, quá trình điều tra Y không có mặt ở địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Y nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp quy định của pháp luật.

*Về vật chứng: Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Đinh Văn P: Trong đó có 100.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Số tiền còn lại 400.000 đồng là tiền riêng của bị cáo, không

liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu được trả lại số tiền này nên xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với các vật chứng là: 01 quyển vở học sinh (loại vở ô ly học sinh) có 04 trang giấy; 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 phong bì thư ký hiệu "QT1" mẫu chất cục bột màu trắng 0,025 gam ma túy heroin; 01 phong bì thư có ký hiệu "QT2" mẫu chất cục bột màu trắng 0,005 gam ma túy heroin; 01 phong bì thư có ký hiệu "KX1" mẫu chất cục bột màu trắng 0,693 gam ma túy heroin (cả 03 phong bì được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B và có chữ ký của giám định viên hoàn lại sau giám định): Xét thấy những vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn P phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Đinh Văn P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 11/7/2017.

Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng được thu theo biên lai số AA/2010/009968 ngày 01/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh B.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quyển vở học sinh (loại vở ô ly học sinh) có 04 trang giấy; 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng; 01 phong bì thư ký hiệu "QT1" mẫu chất cục bột màu trắng 0,025 gam ma túy heroin; 01 phong bì thư có ký hiệu "QT2" mẫu chất cục bột màu trắng 0,005 gam ma túy heroin; 01 phong bì thư có ký hiệu "KX1" mẫu chất cục bột màu trắng 0,693 gam ma túy heroin (cả 03 phong bì được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B và có chữ ký của giám định viên hoàn lại sau giám định).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đinh Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

ơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện L;
- UBND thị trấn C, huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Sơn